

Số: 05/2024/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 09 tháng 05 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/việc yêu cầu xác nhận cha cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Hồ Đạt Nghiêm.

Thư ký phiên họp: Bà Phan Lê Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thúy Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 05 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2024/TLST-VDS, ngày 02 tháng 01 năm 2024, về việc “Yêu cầu xác nhận cha cho con”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 104/2024/QĐST-VDS, ngày 25 tháng 04 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2000, vắng mặt;

Nơi cư trú: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1972, có mặt (theo giấy ủy quyền số 886/2023, ngày 24/11/2023);

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Bùi Quốc V, sinh năm 1998 (có đơn xin giải quyết vắng);

Nơi thường trú: Số nhà C, khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

2. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1997, có mặt;

Nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 29/11/2023 của người yêu cầu chị Nguyễn Thị N, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên họp người đại diện theo ủy quyền của chị N ông Nguyễn Đình L trình bày: Chị Nguyễn Thị N và anh Bùi Quốc V trước đây là vợ chồng, quá trình chung sống đã xảy ra nhiều mâu

thuần nên đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải tại Tòa án, số 139/2023/QĐCNTTLH, ngày 20/07/2023 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Trong thời gian mâu thuẫn với anh V nhưng chưa ly hôn, do cuộc sống không hạnh phúc nên chị có quan hệ tình cảm với anh Hoàng Văn H và đã có con với anh H trong thời kỳ hôn nhân với anh V. Khi ly hôn chị không đề nghị Tòa án giải quyết về con riêng của chị. Nay chị yêu cầu Tòa án xác định anh Hoàng Văn H, sinh năm 1997 là cha của cháu Hoàng Văn P (tên giả định), sinh ngày 16/12/2022, theo Giấy chứng sinh số 582 của Bệnh viện Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An, để gia đình làm thủ tục khai sinh cho cháu.

Tại phiên họp, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn H trình bày: Anh thông nhất với trình bày và yêu cầu của chị Nguyễn Thị N và người đại diện theo ủy quyền của chị N là ông Nguyễn Đình L.

Anh và chị Nguyễn Thị N có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã A. Trước khi anh và chị N kết hôn, chị N đã có chồng là anh Bùi Quốc V và chung sống tại thành phố Cần Thơ. Do vợ chồng anh V, chị N có mâu thuẫn nên sống ly thân. Trong thời gian sống ly thân, anh và chị N đã có quan hệ tình cảm với nhau, chị N có thai với anh và sinh được 01 người con đặt tên là Hoàng Văn P, sinh ngày 16/12/2022. Khi chị N có thai với anh thì anh mới biết chị N có chồng là anh V và có 01 con riêng. Chị N và anh V đã ly hôn năm 2023. Nay chị N làm đơn yêu cầu Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu Hoàng Văn P, sinh ngày 16/12/2022, thì anh đồng ý.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 12/04/2024 anh Bùi Quốc V khai: Anh và chị N trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải số 139/2023/QĐCNTTLH ngày 20/07/2023 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Quá trình khi còn là vợ chồng, anh và chị N có 01 con chung là Bùi Quốc A, sinh ngày 15/4/2019, hiện chị N đang trực tiếp nuôi con. Anh và chị N không ai có con nuôi, con riêng. Nay chị N yêu cầu xác nhận cháu Hoàng Văn P (tên giả định), sinh ngày 16/12/2022 là con đẻ của anh Hoàng Văn H, sinh năm 1997, trú tại thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì anh đồng ý. Anh có đơn đề nghị được giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự: Trong quá trình Tòa án giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 48, 361 và 366 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự thực hiện đúng quy định tại các Điều 70 và 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng các Điều 369 và 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 89, 90, 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị N. Xác định anh Hoàng Văn H, sinh năm

1997 là cha đẻ của cháu Hoàng Văn P (tên giả định), sinh ngày 16/12/2022. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí việc dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu xác nhận anh Hoàng Văn H, sinh năm 1997 là cha của cháu Hoàng Văn P (tên giả định), sinh ngày 16/12/2022. Chị N có nơi cư trú tại thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm a khoản 2 Điều 35; điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, việc dân sự này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

[2]. Về yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ Giấy khai sinh số 582, ngày 19/12/2022 do Bệnh viện Đ cấp, trong giấy chứng sinh thể hiện ở mục “Họ và tên cha: Hoàng Văn H”.

Căn cứ Kết quả xét nghiệm AND, ngày 22/08/2023 của Công ty Cổ phần C, số 143.VE/23/ADN kết luận: “Hoàng Văn H có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Hoàng Văn P, độ tin cậy > 99,9999%”. Đồng thời, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn H và anh Bùi Quốc V đều đồng ý với yêu cầu xác nhận cha cho con của chị N.

Vì vậy, Tòa án có đủ căn cứ xác định anh Hoàng Văn H, sinh năm 1997 là cha đẻ của cháu Hoàng Văn P (tên giả định), sinh ngày 16/12/2022. Như vậy, việc yêu cầu xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị N là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; việc dân sự này thuộc trường hợp được miễn nộp lệ phí Tòa án. Đồng thời chị N có đơn xin miễn nộp lệ phí. Vì vậy, miễn nộp tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị N.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 10 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 367, Điều 371 và Điều 372 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ các Điều 89, 90, 92, 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị N:

Xác định anh Hoàng Văn H, sinh năm 1997 là cha đẻ của cháu Hoàng Văn P (tên giả định), sinh ngày 16/12/2022.

Chị Nguyễn Thị N và anh Hoàng Văn H được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục khai sinh cho cháu Hoàng Văn P theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Miễn lệ phí việc dân sự sơ thẩm cho chị Nguyễn Thị N.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu được quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An được quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án:

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- CCTHADS H. Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã An Hòa;
- Lưu hồ sơ và VPTA.

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THADS H.Quỳnh Lưu;
- VKSND H.Quỳnh Lưu;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã An Hòa;
- Lưu hồ sơ và VPTA;

THẨM PHÁN

Hồ Đạt Nghiệm